

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng
cơ bản của huyện Đông Xuân, giai đoạn 2015-2020

Thực hiện Quyết định số 54/QĐ-TTr, ngày 08/9/2021 của Chánh Thanh tra tỉnh Phú Yên v/v Thanh tra việc quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của huyện Đông Xuân, giai đoạn 2015-2020; Quyết định gia hạn thời gian thanh tra số 74/QĐ-TTr, ngày 17/11/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND huyện Đông Xuân theo kế hoạch.

Xét Báo cáo Kết quả thanh tra ngày 20/12/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận, xử lý như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình

- UBND huyện Đông Xuân là cơ quan hành chính, hoạt động theo Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19/6/2015 của Quốc Hội.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện Đông Xuân: thực hiện theo quy định tại Điều 28 của Luật tổ chức chính quyền địa phương; xây dựng, trình HĐND huyện quyết định các nội dung được quy định tại các Khoản 2, 3 và 4, Điều 54 Luật tổ chức chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND huyện.

II. Kết quả thanh tra

Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản của 15 công trình đã phê duyệt quyết toán trong giai đoạn từ năm 2015 – 2020, trong đó: có 14/15 công trình do UBND huyện thực hiện đầu tư (giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện (BQL) làm chủ đầu tư 12 công trình và Phòng Kinh tế hạ tầng huyện làm chủ đầu tư 02 công trình), còn lại 01 công trình do UBND xã Xuân Quang 2 làm chủ đầu tư). Kết quả như sau:

1. Việc thực hiện quản lý đầu tư xây dựng các dự án, công trình

Các chủ đầu tư thực hiện trình tự thủ tục đầu tư như: công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật áp dụng theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; việc thẩm định, phê duyệt dự án công trình, công tác giám sát và quản lý chất lượng công trình theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, còn một số sai sót, cụ thể như sau:

1.1. Việc lập, thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ khảo sát - thiết kế - dự toán

a) Công tác khảo sát xây dựng: có 05/15 công trình đơn vị khảo sát tính thừa khối lượng như: cắt ngang tuyến trên cạn; đất đào, đất đắp của hạng mục cấm mốc phân lô và áp dụng cấp địa hình không phù hợp theo đơn giá khảo sát xây dựng công trình do UBND tỉnh Phú Yên ban hành nhưng Chủ đầu tư vẫn phê duyệt đề

cương nhiệm vụ, phương án khảo sát dẫn đến làm tăng giá trị gói thầu khảo sát của các công trình với số tiền 78.926.555 đồng (*kèm theo phụ lục 01*).

b) Công tác lập thiết kế - dự toán: có 13/15 công trình khi lập dự toán có một số khối lượng không đúng so với thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC), như: bê tông mái bờ kênh mương sản xuất bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M200, đá 1x2 không trừ các vị trí giao nhau giữa mái taluy với bê tông chân khay và băng kết; bê tông mặt đường đá 1x2 M300 chưa trừ khe co, giãn và bê tông đá 2x4 mái taluy; lắp các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn bằng thủ công; sản xuất lắp dựng (SXLD), tháo dỡ ván khuôn gỗ cột vuông, chữ nhật (BT đổ tại chỗ); SXLD, tháo dỡ ván khuôn gỗ sàn mái; trát trần; sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà..., làm tăng giá trị dự toán tương ứng với số tiền 531.185.300 đồng, dẫn đến chi phí thiết kế tăng tương ứng với số tiền 22.982.413 đồng (*kèm theo phụ lục 01*).

c) Việc thẩm định, thẩm tra hồ sơ thiết kế - dự toán: việc thẩm định, thẩm tra hồ sơ TK BVTC và dự toán chưa chặt chẽ, không phát hiện sự bất hợp lý giữa khối lượng dự toán và TK BVTC, để yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế điều chỉnh lại cho phù hợp, nhưng đơn vị thẩm định, thẩm tra vẫn báo cáo và kiến nghị với các chủ đầu tư về các công trình này là đủ điều kiện trình cấp thẩm quyền phê duyệt thiết kế - dự toán, dẫn đến sai sót về giá trị khối lượng thiết kế - dự toán và chi phí thiết kế như đã nêu trên.

d) Việc trình phê duyệt hồ sơ thiết kế - dự toán: chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, rà soát khối lượng giữa TK BVTC và dự toán đã được thẩm định chưa chặt chẽ trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, dẫn đến sai sót về giá trị khối lượng thiết kế - dự toán và chi phí thiết kế như đã nêu trên.

1.2. Việc lập hồ sơ yêu cầu mời thầu: theo hồ sơ mời thầu của công trình Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư dọc đường cầu La Hai mới đến chợ cũ Long Hà, KP Long Hà, Thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân (do phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện làm chủ đầu tư) nhận thấy: đơn vị lập hồ sơ mời thầu (Công ty TNHH Tư vấn & xây dựng 1.6) lập khối lượng mời thầu của công tác đắp đất mặt bằng đất cấp 3, độ chặt $k \geq 90$ (kể cả khai thác, đào xúc, vận chuyển để đắp) cao hơn khối lượng dự toán là 1.856,5 m³ là không đúng theo hồ sơ thiết kế - dự toán đã được phê duyệt, dẫn đến làm tăng giá trị hạng mục nêu trên tương ứng số tiền 117.622.957 đồng. Qua làm việc, đơn vị lập hồ sơ mời thầu đã thừa nhận sai sót và đồng ý nộp lại chi phí lập hồ sơ mời thầu với số tiền là 9.952.753 đồng vào ngân sách Nhà nước.

1.3. Việc lập bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán

a) Khối lượng thực tế công trình: có 07/15 công trình, các nhà thầu thi công thiếu khối lượng, như: đệm cát dày 03cm; cung cấp và lắp đặt gạch Terazzo kích thước (30*30*5)cm; không trát, sơn ngoài tường rào loại B đoạn DE (do giáp nhà dân không thi công được); đào đất đặt đường ống, đường cáp có mở mái taluy, thủ công, đất cấp 2 và đắp đất móng đường ống, cống, thủ công, độ chặt yêu cầu $k=0,85$... tương ứng số tiền 100.582.075 đồng (*kèm theo phụ lục 02*).

b) Khối lượng nghiệm thu, thanh quyết toán: có 13/15 công trình, khi lập khối lượng quyết toán, đơn vị thi công có giảm trừ khối lượng do dự toán tính thừa, tính trùng nhưng giảm trừ chưa đầy đủ đối với các công tác như: đào xúc đất để đắp hoặc đổ ra bãi thải, bãi tập kết bằng máy đào 0,8m³ + máy ủi 110CV, phạm vi 30m

do tính trừ với khối lượng đào mái taluy; đắp đất mặt bằng đất cấp 3, độ chặt $k \geq 90$ (kể cả khai thác, đào xúc, vận chuyển để đắp); bê tông mái bờ kênh mương sản xuất bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M200, đá 1x2 do không trừ các chỗ giao nhau giữa mái taluy với bê tông chân khay, băng kết và khối lượng của một số công tác: cạo bỏ lớp vôi tường cột, trụ; đục lớp vữa láng sê nô mái và mái sảnh chính; bê tông lót móng; sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà... dẫn đến làm tăng giá trị quyết toán theo đơn giá hợp đồng tương ứng số tiền 369.460.398 đồng (kèm theo phụ lục 02).

Từ kết quả nêu trên cho thấy, khối lượng quyết toán hoàn thành của 15 công trình cao hơn khối lượng thực tế thi công tương ứng số tiền 470.042.473 đồng (trong đó: quyết toán tính thừa 369.460.398 đồng; thực tế thi công thiếu khối lượng 100.582.075 đồng), dẫn đến giá trị quyết toán chi phí giám sát tăng tương ứng 10.619.830 đồng.

2. Việc thanh toán vốn đầu tư công trình

a) Việc thanh toán vốn đầu tư đối với 15 công trình:

- Tổng mức đầu tư: 90.480.000.000 đồng;
- Giá trị quyết toán: 84.642.307.871 đồng;
- Đã thanh toán: 84.640.307.871 đồng;
- Còn nợ chưa thanh toán: 2.000.000 đồng.

Nguồn vốn đầu tư đối với 15 công trình trên gồm vốn ngân sách tập trung, nguồn thu tiền sử dụng đất, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư...

Nhìn chung, các chủ đầu tư đã tham mưu cho UBND huyện bố trí kế hoạch vốn đầu tư đầy đủ và giải ngân thanh toán vốn kịp thời cho các đơn vị thi công.

b) Việc quản lý và sử dụng chi phí quản lý dự án của BQL DA huyện Đồng Xuân từ năm 2017 -2020: Qua kiểm tra, cho thấy đơn vị có mở đầy đủ các loại sổ kế toán, hạch toán chi tiết, tổng hợp và báo cáo quyết toán năm theo quy định. Việc thực hiện chi thường xuyên tại đơn vị phù hợp với chế độ quy định.

III. Kết luận

Qua thanh tra việc quản lý và đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB), việc quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của 15 công trình trên địa bàn huyện Đồng Xuân từ năm 2015 – 2020, cho thấy:

- Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đã có nhiều cố gắng trong việc quản lý và thực hiện các quy định của Nhà nước về đầu tư XD CB, góp phần xây dựng và phát triển hạ tầng, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Các cơ quan chức năng đã tham mưu UBND huyện bố trí kế hoạch vốn đầu tư và giải ngân thanh toán vốn tương đối kịp thời cho các đơn vị thi công. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện 15 công trình, còn một số sai sót trong việc quản lý dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm định, giám sát, thi công và nghiệm thu, dẫn đến công tác quyết toán công trình hoàn thành có chênh lệch tăng với tổng số tiền 584.705.823 đồng, cụ thể như sau:

1. Đối với các chủ đầu tư

a) Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, phương án khảo sát của các dự án, công trình không phù hợp với thực tế.

b) Việc thẩm định hồ sơ thiết kế - dự toán: chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, rà soát khối lượng giữa TK BVTC và dự toán đã được thẩm định chưa chặt chẽ trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt, dẫn đến sai sót về giá trị dự toán và chi phí thiết kế như đã nêu là thực hiện không đúng theo quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

c) Việc lập khối lượng hồ sơ mời thầu cao hơn khối lượng dự toán đối với công tác đắp đất mặt bằng đất cấp 3, độ chặt $k \geq 90$ (kể cả khai thác, đào xúc, vận chuyển để đắp) của công trình Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư dọc đường cầu La Hai mới đến chợ cũ Long Hà, KP Long Hà, thị trấn La Hai, huyện Đông Xuân do Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện làm chủ đầu tư là không đúng theo hồ sơ thiết kế - dự toán đã được phê duyệt.

d) Công tác quản lý dự án, giám sát, nghiệm thu thanh, quyết toán khối lượng:

- Công tác quản lý, thẩm định, thẩm tra khối lượng dự toán so với TK BVTC: có 13/15 công trình chủ đầu tư kiểm tra chưa chặt chẽ, để đơn vị tư vấn thiết kế tính thừa, tính trùng khối lượng dự toán tương ứng số tiền 531.185.300 đồng dẫn đến chi phí thiết kế tăng tương ứng số tiền 22.982.413 đồng là thực hiện không đúng quy định tại Khoản 10, Điều 80 Luật Xây dựng năm 2014.

- Khi quyết toán khối lượng hoàn thành của 13/15 công trình nêu trên, chủ đầu tư có giảm trừ giá trị khối lượng do dự toán tính thừa, tính trùng nhưng giảm trừ chưa đầy đủ; đồng thời thiếu sự kiểm tra về khối lượng đề nghị quyết toán của đơn vị thi công, dẫn đến khối lượng quyết toán cao hơn khối lượng thực tế thi công tương ứng số tiền 470.042.473 đồng, dẫn đến giá trị quyết toán chi phí giám sát tăng tương ứng 10.619.830 đồng là thực hiện không đúng quy định Khoản 4, Điều 33 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

2. Đối với đơn vị tư vấn khảo sát - thiết kế: tính trùng, tính thừa khối lượng khảo sát, áp dụng sai cấp địa hình, dẫn đến giá trị khảo sát của các công trình tăng so với thực tế tương ứng số tiền 78.926.555 đồng; đồng thời, tính trùng, tính thừa khối lượng dự toán so với khối lượng thiết kế bản vẽ thi công với số tiền 531.185.300 đồng, dẫn đến chi phí thiết kế tăng tương ứng số tiền 22.982.413 đồng là không đúng quy định tại Khoản 10, Điều 80 Luật Xây dựng năm 2014.

3. Đối với đơn vị thẩm định, thẩm tra thiết kế - dự toán: thẩm tra khối lượng thiết kế - dự toán chưa chặt chẽ, không phát hiện sự bất hợp lý giữa khối lượng dự toán và TK BVTC, để yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế điều chỉnh lại cho phù hợp, dẫn đến kiến nghị chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thiết kế - dự toán sai sót về giá trị khối lượng thiết kế - dự toán như đã nêu trên là thực hiện không đúng theo quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

4. Đối với đơn vị tư vấn giám sát: tổ chức giám sát thi công không chặt chẽ, dẫn đến nhà thầu thi công thiếu khối lượng thực tế thi công tương ứng số tiền 100.582.075 đồng; không kiểm tra khối lượng dự toán trong quá trình thi công nhằm phát hiện sai sót, bất hợp lý giữa khối lượng dự toán và khối lượng TK BVTC để điều chỉnh hoặc yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế điều chỉnh; không kiểm

tra khối lượng thi công, quyết toán để đơn vị thi công quyết toán khối lượng hoàn thành 13/15 công trình cao hơn khối lượng thực tế thi công với số tiền 470.042.473 đồng, dẫn đến giá trị quyết toán chi phí giám sát tăng tương ứng 10.619.830 đồng là thực hiện không đúng quy định tại Khoản 4, Điều 33 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

5. Đối với đơn vị thi công: tính toán khối lượng quyết toán không chuẩn xác, dẫn đến quyết toán khối lượng hoàn thành công trình cao hơn khối lượng thực tế thi công tương ứng số tiền 470.042.473 đồng, là thực hiện không đúng quy định tại Khoản 4, Điều 33 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

IV. Biện pháp xử lý

Từ kết luận nêu trên, căn cứ điều 50 Luật Thanh tra năm 2010, Chánh Thanh tra tỉnh xử lý như sau:

1. Đối với UBND huyện Đồng Xuân

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành quản lý dự án đối với các công trình do các đơn vị trực thuộc UBND huyện làm chủ đầu tư đã có những sai sót nêu trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc UBND huyện làm chủ đầu tư trong việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư là đơn vị trực thuộc UBND huyện nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục các sai sót đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện quản lý dự án, công trình như đã nêu trên.

- Có trách nhiệm thu hồi số tiền sai phạm **584.705.823** đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Đối với các chủ đầu tư:

- Tổ chức rút kinh nghiệm đối với lãnh đạo và cán bộ của đơn vị về trách nhiệm quản lý dự án do UBND huyện giao trong thời kỳ thực hiện các dự án có liên quan đến các sai phạm đã nêu trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát năng lực hoạt động của các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công từ khi khảo sát, lập hồ sơ thiết kế dự toán đến khi kết thúc xây dựng, đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo hành công trình theo đúng quy định của Luật Xây dựng năm 2014, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/06/2015 của Chính phủ, nhằm đảm bảo việc lựa chọn các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công có đủ năng lực, để thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư XDCB trên địa bàn huyện.

- Đối với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện (đơn vị trực tiếp quản lý dự án): chấn chỉnh sai sót trong việc lập hồ sơ yêu cầu mời thầu như kết luận đã nêu.

Có trách nhiệm thu hồi, nộp vào Ngân sách Nhà nước tổng số tiền sai phạm: 584.705.823 đồng qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Phú Yên (tài khoản số: 3949.0.1043636 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Yên) do công tác quản lý vốn đầu tư XDCB chưa chặt chẽ, dẫn đến sai sót, cụ thể:

TT	Các đơn vị thu hồi qua thanh tra	Số tiền
----	----------------------------------	---------

A	Ban quản lý dự án xây dựng ĐTXD huyện Đông Xuân	251.225.576
1	Xí nghiệp tư vấn xây dựng công trình giao thông 5.1	46.676
2	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Việt	202.519
3	Cty cổ phần TV XD 70	441.712
4	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Thiện	476.077
5	Cty TNHH tư vấn XD Bảo Thanh	666.033
6	Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng Phú Yên	739.801
7	Liên danh Công ty cổ phần Hoàng Phố và Công ty TNHH TV khảo sát XD Thế Kỷ	858.703
8	Cty TNHH XD 1.6 & Cty TNHH TV XD S&P	1.034.260
9	Cty TNHH tư vấn XD Nghinh Phúc	1.124.240
10	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Tiên Sinh	1.504.641
11	Doanh nghiệp tư nhân sản xuất và xây dựng Trường Tín	1.548.000
12	Liên danh Công ty TNHH Đức Anh và Doanh nghiệp Tư nhân Chức Bảo	1.603.000
13	Công ty TNHH xây lắp Trung Thuận	1.809.910
14	Công ty TNHH Tấn Thịnh Phú Yên	2.014.010
15	Doanh nghiệp sản xuất xây dựng Danh Tân	3.382.000
16	Cty TNHH tư vấn XD S&P	4.970.148
17	Công ty TNHH XD Quảng Ích	5.625.517
18	Công ty TNHH Xây dựng Đắc Hòa	8.086.020
19	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và xây dựng Nhật Tiến	8.442.701
20	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hàn Lâm	8.630.450
21	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thuận Nam.	14.614.040
22	Liên danh Công ty TNHH xây lắp Trung Thuận và Công ty cổ phần 16 tháng 3	17.296.109
23	Liên danh Doanh nghiệp tư nhân Chức Bảo - Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất - Xây dựng Trường Tín	18.663.405
24	Cty TNHH tư vấn XD Đất Vàng	20.649.146
25	LD Công ty TNHH Đức Anh - Công ty xây lắp Trung Thuận	24.392.920
26	Công ty TNHH XD Ân Khoa	41.334.583
27	Công ty TNHH 522	61.068.955
B	Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện	270.265.978
1	Cty TNHH Tư vấn và Xây dựng A.K.T	1.404.671
2	Cty TNHH Tư vấn Xây dựng Long Phú	1.550.537
3	Cty TNHH Tư vấn & xây dựng 1.6	3.030.826

4	Cty TNHH Tư vấn & xây dựng 1.6	9.952.753
5	Công ty TNHH đo đạc khảo sát Thảo Vy	18.955.658
6	Trung tâm QH và Kiểm định XD thuộc Sở Xây dựng tỉnh	19.322.033
7	Cty TNHH Xây dựng và Thương mại Tuấn Tú.	68.420.393
8	Doanh nghiệp Tư nhân Tiến Đức	147.629.107
C	UBND xã Xuân Quang 2	63.214.269
1	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Nguyễn Thịnh Phát	14.306.688
2	Công ty TNHH Xây dựng Ân Khoa	48.907.581
	TỔNG CỘNG	584.705.823

Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Đông Xuân tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, hoàn thành trước ngày 31/3/2022, có báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra CP;
- UBND Tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- BNC Tỉnh ủy;
- UBND huyện Đông Xuân;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Lưu VT + VP + Đoàn TTr.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Công Danh